

**DANH SÁCH SINH VIÊN CÁC LỚP ĐK - 2, ĐK - 3, ĐK - 4 ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG  
KHUYẾN KHÍCH KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2009-2010**

*(Kèm theo Quyết định số: 2.33.10Đ-ĐHSPKTND ngày 13 tháng 4 năm 2010 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)*

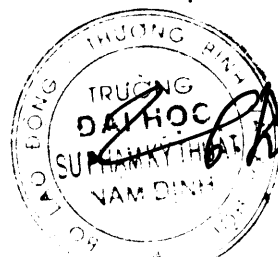
STT	Mã SV	Họ và Tên	Lớp	KQ học tập	KQRL	Suất học bổng được cấp (suất)	Thành tiền (đồng/tháng)
1	0741010030	Phạm Văn Tâm	ĐK - Tin 2A	8,24	Xuất sắc	1,5	360.000
2	0741010048	Trần Thị Hồng Xiêm	ĐK - Tin 2A	8,09	Tốt	1,5	360.000
3	0741010006	Hoàng Văn Hà	ĐK - Tin 2A	7,99	Tốt	1	240.000
4	0741010031	Nguyễn Thị Thanh	ĐK - Tin 2A	7,98	Tốt	1	240.000
5	0741010025	Trần Thị Oanh	ĐK - Tin 2A	7,80	Xuất sắc	1	240.000
6	0741010049	Nguyễn Thị Hải Yến	ĐK - Tin 2A	7,68	Tốt	1	240.000
7	0741010014	Đỗ Thu Hương	ĐK - Tin 2A	7,67	Tốt	1	240.000
8	0741010044	Nguyễn Thị ánh Tuyết	ĐK - Tin 2A	7,60	Tốt	1	240.000
9	0741010016	Nguyễn Ngọc Linh	ĐK - Tin 2A	7,59	Tốt	1	240.000
10	0741010033	Nguyễn Thị Thắm	ĐK - Tin 2A	7,54	Tốt	1	240.000
11	0741010017	Phùng Thị Phương Linh	ĐK - Tin 2A	7,53	Tốt	1	240.000
12	0741010008	Trần Thị Minh Hằng	ĐK - Tin 2A	7,38	Xuất sắc	1	240.000
13	0741010004	Nguyễn Văn Đông	ĐK - Tin 2A	7,24	Tốt	1	240.000
14	0741010060	Đào Thanh Hoa	ĐK - Tin 2B	7,79	Tốt	1	240.000
15	0741010082	Trần Thị Thảo	ĐK - Tin 2B	7,72	Tốt	1	240.000
16	0741010080	Đào Minh Tân	ĐK - Tin 2B	7,70	Xuất sắc	1	240.000
17	0741010061	Lê Thị Hoài	ĐK - Tin 2B	7,53	Tốt	1	240.000
18	0741010073	Tống Thị Nhàn	ĐK - Tin 2B	7,52	Xuất sắc	1	240.000
19	0741010053	Tống Thị Duyên	ĐK - Tin 2B	7,46	Tốt	1	240.000
20	0741010058	Hà Thị Hậu	ĐK - Tin 2B	7,45	Tốt	1	240.000
21	0741010074	Trần Thị Nhung	ĐK - Tin 2B	7,30	Tốt	1	240.000
22	0741010067	Nguyễn Thuỳ Linh	ĐK - Tin 2B	7,19	Tốt	1	240.000
23	0741010071	Phạm Thị Nga	ĐK - Tin 2B	7,16	Xuất sắc	1	240.000
24	0741030005	Phạm Đông Dương	ĐK - KTĐ 2	8,10	Xuất sắc	1,5	360.000
25	0741030027	Nguyễn Văn Vinh	ĐK - KTĐ 2	8,10	Xuất sắc	1,5	360.000
26	0741030022	Nguyễn Văn Thuận	ĐK - KTĐ 2	7,52	Tốt	1	240.000
27	0741060003	Nguyễn Hữu Công	ĐK - Hàn 2	7,40	Xuất sắc	1	240.000
28	0741060006	Phan Văn Hùng	ĐK - Hàn 2	7,18	Tốt	1	240.000
29	0741040009	Nguyễn Văn Đức	ĐK - ĐTĐ 2	8,05	Tốt	1,5	360.000

STT	Mã SV	Họ và Tên	Lớp	KQ học tập	KQRL	Suất học bổng được cấp (suất)	Thành tiền (đồng/tháng)
30	0741040022	Nguyễn Văn Linh	ĐK - ĐTD 2	7,83	Tốt	1	240.000
31	0741040021	Trần Văn Khoẻ	ĐK - ĐTD 2	7,75	Tốt	1	240.000
32	0741040007	Lương Thị Duyên	ĐK - ĐTD 2	7,75	Tốt	1	240.000
33	0741040040	Dương Thị Thuý	ĐK - ĐTD 2	7,67	Xuất sắc	1	240.000
34	0741040004	Trần Văn Diễm	ĐK - ĐTD 2	7,51	Tốt	1	240.000
35	0741040014	Đinh Thị Hồng	ĐK - ĐTD 2	7,44	Xuất sắc	1	240.000
36	0741040038	Trần Thị Kim Thơ	ĐK - ĐTD 2	7,43	Xuất sắc	1	240.000
37	0741040033	Trần Thị Phương Thảo	ĐK - ĐTD 2	7,40	Xuất sắc	1	240.000
38	0741040041	Nguyễn Trần Tiến	ĐK - ĐTD 2	7,34	Tốt	1	240.000
39	0741040016	Trần Văn Hùng	ĐK - ĐTD 2	7,27	Tốt	1	240.000
40	0741040028	Nguyễn Trọng Phương	ĐK - ĐTD 2	7,20	Tốt	1	240.000
41	0741020026	Phạm Văn Sơn	ĐK - ĐĐT 2	7,95	Tốt	1	240.000
42	0741020034	Phạm Văn Trọng	ĐK - ĐĐT 2	7,95	Tốt	1	240.000
43	0741020018	Trần Thị Luyến	ĐK - ĐĐT 2	7,68	Tốt	1	240.000
44	0741020036	Vũ Văn Tuấn	ĐK - ĐĐT 2	7,55	Xuất sắc	1	240.000
45	0741020021	Trần Huy Phương	ĐK - ĐĐT 2	7,47	Tốt	1	240.000
46	0741020029	Trần Thị Thương	ĐK - ĐĐT 2	7,24	Tốt	1	240.000
47	0741070009	Đỗ Văn Dũng	ĐK - Ô tô 2	7,19	Tốt	1	240.000
48	0741070021	Đinh Văn Huy	ĐK - Ô tô 2	7,18	Tốt	1	240.000
49	0841010131	Nguyễn Thị Lan	ĐK - Tin 3C	8,18	Tốt	1,5	360.000
50	0841010157	Vũ Thị Thuý	ĐK - Tin 3C	8,16	Tốt	1,5	360.000
51	0841010149	Đặng Thị Minh Sáng	ĐK - Tin 3C	8,08	Tốt	1,5	360.000
52	0841010142	Trần Thị Ngọc Nga	ĐK - Tin 3C	7,65	Tốt	1	240.000
53	0841010159	Nguyễn Thị Trang	ĐK - Tin 3C	7,61	Tốt	1	240.000
54	0841010150	Trần Thị Sen	ĐK - Tin 3C	7,47	Tốt	1	240.000
55	0841010108	Nguyễn Văn Duy	ĐK - Tin 3C	7,42	Tốt	1	240.000
56	0841010111	Nguyễn Thị Hải Hà	ĐK - Tin 3C	7,42	Tốt	1	240.000
57	0841010151	Vũ Thị Tâm	ĐK - Tin 3C	7,40	Tốt	1	240.000
58	0841010145	Nguyễn Thị Oanh	ĐK - Tin 3C	7,39	Tốt	1	240.000
59	0841010155	Chu Thị Thơm	ĐK - Tin 3C	7,36	Tốt	1	240.000
60	0841010133	Nguyễn Thị Liên	ĐK - Tin 3C	7,35	Tốt	1	240.000
61	0841010124	Hoàng Thị Hồng	ĐK - Tin 3C	7,30	Tốt	1	240.000
62	0841010049	Vũ Văn Hạnh	ĐK - Tin 3B	7,90	Tốt	1	240.000

STT	Mã SV	Họ và Tên	Lớp	KQ học tập	KQRL	Suất học bổng được cấp (suất)	Thành tiền (đồng/tháng)
63	0841010053	Nguyễn Thị Thuý Hiền	ĐK - Tin 3B	7,86	Tốt	1	240.000
64	0841010061	Phạm Thị Hương	ĐK - Tin 3B	7,83	Xuất sắc	1	240.000
65	0841010059	Nguyễn Thị Huyền	ĐK - Tin 3B	7,58	Tốt	1	240.000
66	0841010051	Trần Thị Hằng	ĐK - Tin 3B	7,43	Tốt	1	240.000
67	0841010068	Trần Thị Liên	ĐK - Tin 3B	7,22	Xuất sắc	1	240.000
68	0841010006	Trịnh Thị Dung	ĐK - Tin 3A	8,55	Tốt	1,5	360.000
69	0841010015	Lê Thị Kiên	ĐK - Tin 3A	8,35	Tốt	1,5	360.000
70	0841010022	Phạm Thị Nga	ĐK - Tin 3A	8,16	Xuất sắc	1,5	360.000
71	0841010010	Đoàn Thị Hoài	ĐK - Tin 3A	7,69	Tốt	1	240.000
72	0841010033	Lê Thị Thu Trang	ĐK - Tin 3A	7,59	Tốt	1	240.000
73	0841010009	Phạm Thị Hảo	ĐK - Tin 3A	7,26	Tốt	1	240.000
74	0841030027	Lê Xuân Quyền	ĐK - KTĐ 3	7,61	Tốt	1	240.000
75	0841030019	Hà Thị An Ninh	ĐK - KTĐ 3	7,35	Tốt	1	240.000
76	0841030008	Nguyễn Văn Hải	ĐK - KTĐ 3	7,25	Tốt	1	240.000
77	0841030009	Lưu Công Hạnh	ĐK - KTĐ 3	7,22	Xuất sắc	1	240.000
78	0841060017	Nguyễn Văn Thọ	ĐK - Hàn 3	7,13	Xuất sắc	1	240.000
79	0841050063	Hoàng Văn Hưng	ĐK - CTM 3E	7,81	Tốt	1	240.000
80	0841050053	Lê Đình Dương	ĐK - CTM 3E	7,32	Xuất sắc	1	240.000
81	0841040031	Nguyễn Văn Dũng	ĐK - ĐTD 3E	7,61	Xuất sắc	1	240.000
82	0841040053	Nguyễn Thị Nguyệt	ĐK - ĐTD 3E	7,49	Xuất sắc	1	240.000
83	0841040027	Khiếu Thị Chanh	ĐK - ĐTD 3E	7,48	Tốt	1	240.000
84	0841040043	Nguyễn Thị Hoà	ĐK - ĐTD 3E	7,24	Xuất sắc	1	240.000
85	0841040041	Trần Thị Hảo	ĐK - ĐTD 3E	7,17	Tốt	1	240.000
86	0841040018	Lê Văn Tài	ĐK - ĐTD 3A	7,34	Tốt	1	240.000
87	0841040008	Khuông Đức Hạnh	ĐK - ĐTD 3A	7,14	Tốt	1	240.000
88	0841020056	Nguyễn Văn Dũng	ĐK - ĐĐT 3E	7,54	Xuất sắc	1	240.000
89	0841020050	Đào Ngọc ánh	ĐK - ĐĐT 3E	7,43	Tốt	1	240.000
90	0841020066	Nguyễn Văn Hiệp	ĐK - ĐĐT 3E	7,18	Tốt	1	240.000
91	0841020002	Phạm Văn Anh	ĐK - ĐĐT 3A	7,31	Tốt	1	240.000
92	0841020045	Mai Thị Kim Thoa	ĐK - ĐĐT 3A	7,16	Tốt	1	240.000
93	0841070027	Vũ Thành Quyền	ĐK - Ô tô 3	7,42	Tốt	1	240.000
94	0841070030	Hoàng Xuân Thành	ĐK - Ô tô 3	7,42	Xuất sắc	1	240.000
95	0841070018	Nguyễn Văn Lưu	ĐK - Ô tô 3	7,17	Tốt	1	240.000

STT	Mã SV	Họ và Tên		Lớp	KQ học tập	KQRL	Suất học bổng được cấp (suất)	Thành tiền (đồng/tháng)
96	0941010080	Trần Thị Thu	Thuý	ĐK - Tin 4B	7,56	Tốt	1	240.000
97	0941010079	Nguyễn Thị	Thuý	ĐK - Tin 4B	7,55	Tốt	1	240.000
98	0941010059	Vũ Thị	Hằng	ĐK - Tin 4B	7,49	Tốt	1	240.000
99	0941010067	Vũ Thị	Liêu	ĐK - Tin 4B	7,44	Tốt	1	240.000
100	0941010073	Đặng Đình	Phú	ĐK - Tin 4B	7,37	Tốt	1	240.000
101	0941010066	Đình Thị	Khuyên	ĐK - Tin 4B	7,36	Khá	1	240.000
102	0941010077	Nguyễn Văn	Thanh	ĐK - Tin 4B	7,28	Tốt	1	240.000
103	0941010049	Phùng Thị	Vân	ĐK - Tin 4A	7,48	Tốt	1	240.000
104	0941010020	Phan Thị	Hằng	ĐK - Tin 4A	7,46	Xuất sắc	1	240.000
105	0941010045	Bùi Thị	Trang	ĐK - Tin 4A	7,14	Tốt	1	240.000
106	0941030026	Vũ Văn	Thường	ĐK - KTĐ 4	7,21	Tốt	1	240.000
107	0941080009	Phan Thị	Ngân	ĐK - KHMT 4	7,56	Tốt	1	240.000
108	0941080011	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	ĐK - KHMT 4	7,36	Xuất sắc	1	240.000
109	0941060012	Đoàn Đức	Việt	ĐK - Hàn 4	7,46	Xuất sắc	1	240.000
110	0941060003	Bùi Văn	Duy	ĐK - Hàn 4	7,15	Tốt	1	240.000
111	0941050041	Vũ Đình	Tú	ĐK - CTM 4	7,63	Xuất sắc	1	240.000
112	0941020025	Vũ Thị Hồng	Huệ	ĐK - ĐĐT 4	7,21	Xuất sắc	1	240.000
113	0941070014	Đỗ Đình	Hà	ĐK - Ô tô 4	7,80	Tốt	1	240.000
114	0941070034	Trần Văn	Thịnh	ĐK - Ô tô 4	7,25	Xuất sắc	1	240.000
115	0941070032	Vũ Văn Cao	Thắng	ĐK - Ô tô 4	7,22	Tốt	1	240.000
<b>Tổng cộng:</b>								<b>28.920.000</b>

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Văn Khiêm